

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2021/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Bị đơn: Anh Trần Văn Nh, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Văn Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Văn Phúc Tr, sinh ngày 12/11/2016 cho anh Trần Văn Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi; chị Nguyễn Thị M phải cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 600.000đồng (sáu trăm nghìn đồng) kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Trần Văn Phúc Tr đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không ai có yêu cầu nên Toà án không phải giải quyết.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng và phải chịu tiền án phí cấp dưỡng cho con là 150.000đồng, tổng cộng là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000813 ngày 11/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị M đã nộp đủ.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THA DS tx. Hương Trà;
- UBND xã Bình Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Nam